TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 723/2024/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 17 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55; Điều 81; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 696/2024/TLST-VHNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu:

- Anh **Nguyễn Hoài N**, sinh năm 1982; Căn cước công dân số: 001082020015 cấp ngày 04/8/2022 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;
- Chị **Lâm Hồng Nh**, sinh năm 1989; Căn cước công dân số: 001189006725 cấp ngày 04/8/2022 tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Cùng ĐKHKTT và nơi ở: Số 6 ngách 612/50 phố L, phường Gi, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Nguyễn Hoài H và chị Lâm Hồng Nh đăng ký kết hôn tự nguyện, có Giấy chứng nhận kết hôn số 43/2014, quyển 01/2014, ngày 28/3/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Gi, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

[3] Đã hết 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

II. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoài N và chị Lâm Hồng Nh

2 **Về con chung**: Anh Nguyễn Hoài N và chị Lâm Hồng Nh có 02 con chung là Nguyễn Lâm Ph sinh ngày 09/2/2014 và Nguyễn Bảo A sinh ngày 15/6/2020. Ly hôn,vợ chồng thống nhất giao con chung cho chị Nh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung anh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/2con/1tháng kể từ tháng 11/2024 cho tới khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác.

Anh N có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3 **Về tài sản chung, nhà ở, nợ chung:** Anh Nguyễn Hoài N và chị Lâm Hồng Nh không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Anh Nguyễn Hoài N tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí hôn nhân gia đình được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu số 0030630 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

II. Hiệu lực của quyết định: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.